

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON
Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 08/09 đến 26/09/2025)

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực thể chất				
1	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	* Thể dục sáng * Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. + Quay sang trái, sang phải. + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Co duỗi chân.	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Đi kiễng gót liên tục 3 m.	- Đi kiễng gót.	- Hoạt động học: + Đi kiễng gót. Trò chơi: Mèo đuổi chuột	
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: + Bò trong đường	- Bò theo hướng thẳng. - Bật tại chỗ.	- Hoạt động học: + Bò theo hướng thẳng. Trò chơi: Lộn cầu vòng + Bật tại chỗ. Trò chơi : Dung dăng	

	hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài. + Bật		dung dễ + Trò chơi mới: Đuổi bóng	
6	- Trẻ thực hiện các vận động: + Xoay tròn cổ tay + Gập, đan ngón tay vào nhau	- Gập, đan ngón tay vào nhau - Xoay tròn cổ tay	- Hoạt động chơi. + Thể dục sáng. - Hoạt động học: + Bài tập phát triển chung.	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: + Vẽ được hình tròn theo mẫu + Tự cài, cởi cúc.	- Tô, Vẽ nguyệt xích ngoạc. - Tự cài, cởi cúc, kéo khóa áo	- Hoạt động chơi. + Vẽ theo ý thích ngoài trời. + Hoạt động chiều: Thực hành tự cài, cởi cúc, kéo khóa áo.	
*Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ biết nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật như: Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường trong cốc sống hằng ngày. - Trẻ biết ích lợi của một số món ăn...	- Hoạt động ăn: + Trò chuyện với trẻ về tên gọi, lợi ích của một số món ăn hằng ngày. + Trò chuyện các bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.	
9	- Trẻ biết gọi tên một số món ăn hằng ngày: Trứng rán, thịt kho đậu, giò xào rau củ, canh rau....			
11	- Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: rửa tay, lau mặt, xúc miệng; tháo tất, cởi quần, áo...	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt theo đúng các bước - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Hoạt động vệ sinh cá nhân, ăn trưa: + Thực hành: Rửa tay trước khi ăn. - Hoạt động chơi: Chơi buổi chiều + Thực hành: đánh răng, lau mặt theo đúng các bước + Thực hành: Thay quần áo.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
18	- Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự	- Sự vật: đồ vật	- Hoạt động chơi: + Đón trẻ: Trò chuyện	

	vật, hiện tượng gần gũi như chăm chú quan sát sự vật hiện tượng; Hay đặt câu hỏi về đối tượng.		về đồ dùng đồ chơi của lớp. + Trò chơi mới : Chiếc túi kỳ lạ	
20	- Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Làm một số thí nghiệm đơn giản - Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện	- Hoạt động chơi: + Hoạt động ngoài trời: Làm thí nghiệm đồ chơi chìm, đồ chơi nổi + HDG: Góc thư viện xem sách, tranh ảnh và trò chuyện	
22	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi	- Hoạt động học: + Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của bé.	
23	- Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.			
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
26	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	- Một và nhiều.	- Hoạt động học: + Một và nhiều. - Hoạt động chơi: + HDG: Học tập Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	
28	- Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.			
31	- Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.	- Hoạt động học: + Xếp tương ứng 1-1 ghép đôi.	
* Khám phá xã hội				
38	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo	- Hoạt động chơi: + Đón trẻ: Trò chuyện	

	bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	-Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	về tên trường, lớp mẫu giáo, tên cô, các bạn, công việc của các cô giáo - TCTV: Cô Tám, cô Liên, Dạy học, dạy, dạy múa... - Hoạt động chơi: Trò chơi mới: Giúp cô tìm bạn	
40	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày khai giảng	- Hoạt động học: + Trò chuyện về ngày hội đến trường của bé - Hoạt động chơi: Trả trẻ: Cho trẻ xem video ngày khai giảng của trường mầm non Noong Hết	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

* Nghe hiểu lời nói

* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày

46	- Trẻ nói rõ các tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt: Con chào cô ...	- Hoạt động chơi: + Đón trẻ: Thực hành chào cô giáo. + HDG: Góc phân vai: Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí	
47	- Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.			
48	- Trẻ kể lại được những sự vật đơn giản đã diễn ra của bản thân như: đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	- Hoạt động học: Cảm xúc của bé - Hoạt động chơi: Giờ đón trẻ: Trẻ xem hình ảnh thể hiện cảm xúc qua nét mặt.	
50	- Trẻ sử dụng các từ: “ Vâng ạ” ; “ Dạ” ; “ Thưa”trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép	- Hoạt động chơi: + Hoạt động chiều: Xem video, thực hành về sử dụng các từ: “ Vâng ạ” ; “ Dạ” ; “ Thưa”trong giao tiếp.	
51	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè...	- Hoạt động học: + Thơ: Bé đến lớp, Chơi bập bênh, Cô giáo	

			của con - Trẻ phát âm các tiếng của TV: Say sưa, nhút nhát, lơ lửng. + Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống	
56	- Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	- Hoạt động chơi: Góc học tập: Trẻ làm quen với sách, vẽ theo ý thích	

4. Lĩnh vực TC-XH

* Thể hiện ý thức bản thân

59	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn, khi trả lời câu hỏi.	- Chơi hòa thuận với bạn. - Tham gia các trò chơi	- Hoạt động chơi. + HDG: Chơi hòa thuận với bạn, không tranh đồ chơi của bạn	
61	- Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.			

* Hành vi và quy tắc ứng xử XH

66	- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời cô giáo.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yên mến cô giáo, các bạn trong lớp.	- Hoạt động học: + Nội quy lớp học của bé	
67	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi, cảm ơn).	- Hoạt động chơi. + Trả trẻ, thực hiện chào cô giáo, chào bố mẹ...	
68	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt. - Nhận biết hành vi “ đúng” – “ sai”, “ tốt” – “ xấu”.	* Hoạt động chơi. + Hoạt động ngoài trời: Lắng nghe cô nói và trò chuyện cùng cô. * Hoạt động vệ sinh:	

			- Xếp hàng chờ đến lượt khi rửa tay.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
70	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên và cuộc sống gần gũi xung quanh trẻ.	- Hoạt động học: + Nghe hát: Cô và mẹ; Cô giáo.	
71	- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động chơi: + Giờ đón trẻ trả trẻ: Xem video về hát, kể chuyện, nghe các bài hát về chủ đề. + Hoạt động góc - Nhóm âm nhạc: Sử dụng các đồ dùng âm nhạc hát về chủ đề. - Nhóm tạo hình: Vẽ, tô màu, nặn theo ý thích.	
72	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát: Trường chúng cháu là trường MN, Đi học về.	
74	- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	Trò chơi âm nhạc + Ai nhanh nhất + Ai đoán giỏi	
75	- Trẻ sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm - Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Hoạt động học: Steam: Nặn đồ chơi tặng bạn Hoạt động chơi: + HDG: Góc Tạo hình: Vẽ đồ chơi. + Hoạt động ngoài trời: Chơi theo ý thích	
78	Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối	- Nhận xét sản phẩm tạo hình - Tạo ra các sản phẩm theo ý thích.		
80	- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận	- Đặt tên cho sản phẩm của mình		

	của mình trước về đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng..) của các tác phẩm tạo hình.			
--	--	--	--	--

BGH PHÊ DUYỆT

Noong Hẹt, Ngày 04 tháng 09 năm 2025
NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH